

Số: 102/2022/QĐST-VDS

Quận 7, ngày 12 tháng 4 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đào Lê Anh.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy, Thư ký Toà án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 – Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm Sát Viên.

Ngày 12 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 140/2021/TLST- VDS ngày 17 tháng 05 năm 2021 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 20/2022/QĐST-DS ngày 28 tháng 03 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Chạc Thị M, sinh năm 1965.

Địa chỉ: đường P, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

Đối với: Ông Võ Thành S, sinh năm 1990.

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: đường P, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Võ Thành Đăng K, sinh năm 1998.

Địa chỉ: đường P, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc, lời trình bày và xác nhận của các đương sự;

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến;

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu đề ngày 05 tháng 05 năm 2021 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự,

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Chạc Thị M trình bày tại đơn yêu cầu và bản tự khai:

Bà và ông Võ Văn B kết hôn năm 1989 và có với nhau 2 người con chung: Võ Thành S (sinh ngày 26/09/1990) và Võ Thành Đăng K (sinh ngày 12/09/1998). Cả gia đình cùng sinh sống tại địa chỉ số cũ đường P, phường T, Quận 7. Ông Võ Văn B chồng bà đã mất ngày 22/12/2020, còn con trai lớn là Võ Thành S đã bỏ nhà đi từ tháng 12 năm 2015 cho đến nay không rõ tung tích. Bà và gia đình đã tìm kiếm rất nhiều lần trong thời gian qua và đã đăng báo tìm kiếm nhưng vẫn không có tung tích. Vì vậy, bà đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của bà về việc tuyên bố ông Võ Thành S mất tích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Thành Đăng K trình bày tại bản tự khai:

Ông thống nhất với lời trình bày của mẹ là bà Chạc Thị M về các mối quan hệ trong gia đình. Ông Võ Thành Đăng K đồng ý đối với yêu cầu của bà Chạc Thị M về việc yêu cầu tuyên bố ông Võ Thành S mất tích. Ngoài ra, ông Võ Thành Đăng K cũng không có ý kiến hay yêu cầu khác nữa.

Công an phường T, Quận 7 xác nhận “Đ/s Võ Thành S, SN 1990 có hộ khẩu thường trú tại đường P, phường T, Quận 7 nhưng đã bỏ nhà đi từ tháng 12 năm 2015 đến nay đi đâu không rõ”.

Bà Chạc Thị M đã hoàn tất thủ tục thông báo, tìm kiếm ông Võ Thành S trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tung tích gì của ông S.

Ý kiến của Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh:

Căn cứ theo khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đề nghị Tòa án nhân dân Quận 7 chấp nhận yêu cầu của bà Chạc Thị M tuyên bố ông Võ Thành S mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 7 nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Bà Chạc Thị M yêu cầu tuyên bố ông Võ Thành S mất tích là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Ông Võ Thành S có nơi cư trú cuối cùng tại đường P, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng:

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 37, quyền số 01/1989 ngày 18 tháng 04 năm 1989 do Ủy ban Nhân dân xã T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì bà Chạc Thị M và ông Võ Văn B là vợ chồng; căn cứ Giấy khai sinh số 185 quyền số 01 ngày 17 tháng 10 năm 1990 do Ủy ban Nhân dân phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì ông Võ Thành S là con chung của bà Chạc Thị M và ông Võ Văn B. Do đó, bà Chạc Thị M có quyền yêu cầu tuyên bố ông Võ Thành S mất tích.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.2] Tại Đơn yêu cầu, bản tự khai của các đương sự đều xác nhận ông Võ Thành S đã bỏ nhà đi từ tháng 12 năm 2015, đến nay không có tung tích gì.

[2.3] Căn cứ kết quả xác minh của công an phường T, Quận 7 xác nhận *“Đ/s Võ Thành S, SN 1990 có hộ khẩu thường trú tại đường P, phường T, Quận 7 nhưng đã bỏ nhà đi từ tháng 12 năm 2015 đến nay đi đâu không rõ”*. Do đó, có căn cứ để xác định ông Võ Thành S có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số: đường P, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng đã không có tin tức gì tháng 12 năm 2015 đến nay và địa phương cũng không quản lý, không rõ ông Võ Thành S ở đâu.

[2.4] Ngày 20 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân Quận 7 ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 140/2021/QĐ-TA. Quyết định này được đăng trên Công thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và được đăng thông báo tìm kiếm trên báo Nhân dân trong 3 kỳ liên tiếp ngày 25, 26, 27 tháng 4 năm 2021 và phát sóng trên Đài truyền hình Việt Nam trong 3 ngày liên tiếp ngày 23, 24, 25 tháng 12 năm 2021 trên kênh VTV9. Đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng thông báo tìm kiếm lần đầu tiên mà ông Võ Thành S vẫn biệt tích, không có tin tức gì.

Từ các tài liệu, chứng cứ trên việc bà Chạc Thị M yêu cầu tuyên bố ông Võ Thành S mất tích là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự.

Khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự quy định: *“Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích. Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng;...”*.

Đối chiếu với quy định của pháp luật thì ông Võ Thành S đã biệt tích từ tháng 12 năm 2015 đến nay đã hơn 02 năm nên có căn cứ để chấp nhận đơn yêu cầu của bà Chạc Thị M theo quy định tại Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự : Bà Chạc Thị M phải chịu lệ phí, chi phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Chạc Thị M về việc tuyên bố một người mất tích.

Tuyên bố: Ông Võ Thành S, sinh ngày 26 tháng 09 năm 1990 có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ đường P, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

2. Lệ phí, chi phí giải quyết việc dân sự:

Bà Chạc Thị M phải chịu chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số tiền là 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm nghìn) đồng, bà Chạc Thị M đã nộp xong, không phải nộp thêm.

Bà Chạc Thị M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà Chạc Thị M đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2019/0042612 ngày 17/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Chạc Thị M, ông Võ Thành Đăng K có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết hợp lệ.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Q7;
- Chi cục THADS Q7;
- UBND phường T, Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu, hồ sơ: TK. Thúy.

**TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký và đóng dấu)**

Đào Lê Anh

